

Số: 131/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 376/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày: 15/10/2000

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Anh Hồ Trung V, sinh ngày: 06/7/2000

Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V thống nhất giao con chung tên Hồ Trung Q, sinh ngày 17/11/2021 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V thống nhất anh Văn sẽ cấp dưỡng nuôi con chung tên Hồ Trung Q, sinh ngày 17/11/2021 mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V thống nhất không có, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Hồ Trung V thống nhất trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0010094 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Chị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Anh Hồ Trung V phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hậu